TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TRẦN ĐỀ** **TỈNH SÓC TRĂNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 26/2022/HSST
Ngày: 05 – 8 – 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẦN ĐỀ, TỈNH SÓC TRĂNG

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hoàng.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Thạch Văn Mến.

2. Ông Nguyễn Văn Linh.

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Lý Thị Qual – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Trần Đề, tỉnh Sóc Trăng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trần Đề tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Quang – Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 8 năm 2022. Tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trần Đề xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 15/2022/TLST-HS ngày 12 tháng 5 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 20a/2022/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 7 năm 2022, đối với bị cáo:

Trần T, sinh năm 1992, tại huyện T, tỉnh S; Nơi cư trú: Ấp H, thị trấn L, huyện T, tỉnh S; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 6/12; Dân tộc: Khmer; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần T (chết) và bà Kim Thị O (sống); Có vợ và 03 con. Tiền án, tiền sự: Không; Bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 07/4/2022 cho đến nay.

(Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

- *Đại diện bị hại:* Bà Huỳnh Thị B, sinh năm 1974 (Có mặt).
Nơi cư trú: Ấp A, xã A, huyện C, tỉnh S.
- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*
1/ Bà Châu Thị Mỹ H, sinh năm 1967 (Vắng mặt).
Nơi cư trú: Đường X, phường Y, thành phố S, tỉnh S.
2/ Ông Ngô Thanh T, sinh năm 1989 (Vắng mặt).
Nơi cư trú: Ấp Đ, thị trấn T, huyện T, tỉnh S.
3/ Ông Lâm T, sinh năm 1989 (Có mặt).
Nơi cư trú: Ấp G, thị trấn L, huyện T, tỉnh S.
- *Người làm chứng:*
1/ Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1979 (Có mặt).
Nơi cư trú: Ấp C, thị trấn T, huyện T, tỉnh S.

2/ Ông Huỳnh Minh L, sinh năm 1970 (Có mặt).
Nơi cư trú: Ấp N, xã T, huyện T, tỉnh S.
3/ Ông Trần Văn D, sinh năm 1981 (Có mặt).
Nơi cư trú: Ấp N, xã L, huyện T, tỉnh S.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 18 giờ 30 phút, ngày 02/12/2020, Trần T sau khi uống rượu đã điều khiển xe mô tô biển kiểm soát: 83P3-597.87 chở phía sau là Lâm T1 đi theo đường nhựa gần Ủy ban nhân dân huyện T, theo hướng từ thị trấn T về xã T. Khi qua cầu Kênh Tư khoảng 500 mét, Trần T quan sát thấy ông Huỳnh Văn Đ, điều khiển xe mô tô biển kiểm soát: 83H1-7434 chở phía sau là Ngô Thanh T2 đi theo hướng ngược chiều lại và có bà Nguyễn Thị T3 là bạn của ông Đ, điều khiển xe mô tô đi cùng chiều với ông Đ, bà T2 điều khiển xe đi gần sát lề đường bên phải, ông Đ điều khiển xe đi giữa đường song song với xe của bà T3. Do Trần T thấy ông Đ điều khiển xe lấn qua phần đường nên cho rằng ông Đ chuyển hướng T xử lý tình huống bằng cách cho xe tránh qua phần đường bên trái theo chiều đi của T. Cùng lúc này, ông Đ cũng điều khiển xe tránh về phần đường bên phải theo chiều đi của ông Đ dẫn đến hai xe xảy ra va chạm với nhau. Hậu quả, Huỳnh Văn Đ và Trần T bị thương, cả hai được người dân đưa đến bệnh viện Đa Khoa tỉnh S cấp cứu và điều trị nhưng do vết thương quá nặng ông Đ đã tử vong. Đối với Trần T, Ngô Thanh T và ông Lâm T chỉ bị thương nhẹ không có nằm viện điều trị vết thương. Kết quả kiểm tra nồng độ cồn đối với T là 119mg/100ml máu.

Tại Bản kết luận giám định pháp y tử thi Số: 190/PY.PC09 ngày 25 tháng 12 năm 2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự công an tỉnh S kết luận:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:
- Bầm tụ máu dưới da và trong cơ vùng cổ trước.
- Trong lòng khí quản có chứa ít dịch nhày màu hồng.
- Bầm tụ máu sau xương ức.
- Trong bao màng tim chứa đầy máu loãng và nhiều cục máu đông.
- Cuống tim có một vết rách.
- Thành cơ tim dày. Trong buồng tim rỗng.
- Hai phổi thâm nhiễm nặng. Bề mặt hai phổi nhạt màu.
- Gan to, bề mặt gan xung huyết.

2. Nguyên nhân chết: Mất máu cấp.

Tại Bản kết luận định giá tài sản Số: 02/HĐĐGTS ngày 25 tháng 01 năm 2021 của hội đồng định giá tài sản huyện T, tỉnh S kết luận:

- Giá trị chiếc xe mô tô biển số 83H1-7434 là 3.600.000 đồng. Giá trị bị thiệt hại phụ tùng được thay thế là 338.400 đồng.

- Giá trị chiếc xe mô tô biển số 83P3-597.87 là 13.650.000 đồng. Giá trị bị thiệt hại phụ tùng được thay thế là 570.150 đồng.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, đại diện bị hại không có ý kiến hay khiếu nại gì về các kết luận nêu trên.

Tại Bản cáo trạng số: 20/CT-VKSTĐ ngày 09/5/2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện T đã truy tố Trần T về tội: "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo quy định tại điểm a, b khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ", áp dụng: Điểm a, b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, xử phạt bị cáo từ 03 năm đến 04 năm tù.

Tại phiên tòa người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng trình bày phù hợp với các tình tiết như trong Cáo trạng đã nêu. Đại diện bị hại không có ý kiến tranh luận.

Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu. Nhất trí với lời luận tội của Vị đại diện Viện kiểm sát; bị cáo không tranh luận, Lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Trần T đã bồi thường thiệt hại, hỗ trợ chi phí mai táng cho gia đình bị hại với số tiền 40.000.000đ (Bốn mươi triệu đồng). Người đại diện của bị hại đã nhận đủ số tiền trên và không yêu cầu gì thêm. Ông Ngô Thanh T và ông Lâm T1 không yêu cầu về bồi thường thiệt hại.

Về vật chứng: Cơ quan cảnh sát điều tra Công an đã huyện T đã tiến hành tạm giữ:

- Một chiếc xe mô tô biển kiểm soát: 83P3-597.87, nhãn hiệu HONDA, số loại: BLADE, màu sơn: Đỏ Đen, số máy: JA36E0459835, số khung: RLHJA363XGY014598, tình trạng: Xe bị hư hỏng nhiều bộ phận;
- Một chiếc xe mô tô biển kiểm soát: 83H1-7434, nhãn hiệu HONDA, màu sơn: Xanh, số máy: HC09E059373, số khung: C090X4Y369327; tình trạng: Xe bị hư hỏng nhiều bộ phận;
- Một chiếc dép nhựa màu đen xám;
- Một cái nón bảo hiểm, màu trắng;
- Một cái nót kết bằng vải, màu đen;
- Một miếng nhựa bị vỡ màu đỏ.các vật chứng trên hiện do Chi cục thi hành án dân sự huyện T đang quản lý.

Về án phí sơ thẩm: Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án. Bị cáo được miễn án phí.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện T, tỉnh S, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện T, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo người bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố

tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét về tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội do bị cáo thực hiện, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Vào khoảng 18 giờ 30 phút, ngày 02/12/2020, trên đoạn đường trục đê bao từ cầu Kênh 4, thuộc ấp G, thị trấn T, huyện T, tỉnh S, Trần T khiển xe mô tô biển kiểm soát: 83P3-597.87 chở phía sau là Lâm T1 chạy lấn qua phần đường ngược chiều va chạm với xe mô tô biển kiểm soát: 83H1-7434 do Huỳnh Văn Điều chở phía sau là Ngô Thanh T2 đi theo hướng ngược lại. Hậu quả khiến ông Đ bị thương nặng dẫn đến tử vong.

Hành vi phạm tội do bị cáo T thực hiện là hành vi nguy hiểm cho xã hội, vì nó đã gây thiệt hại về tính mạng và sức khỏe của người khác. Ngoài ra còn xâm phạm đến trật tự, an toàn trong hoạt động giao thông đường bộ và làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương.

Bị cáo đã vi phạm các quy định nhằm đảm bảo an toàn khi tham gia giao thông theo quy định của Luật Giao thông đường bộ, cụ thể là trong khi điều khiển xe bị cáo không đi đúng phần đường, điều khiển xe trong máu có nồng độ cồn (119mg/100ml máu) vượt quá mức quy định, không có giấy phép lái xe hạng A1.

Trong điều kiện đất nước ta đang phát triển, các phương tiện giao thông đường bộ ngày càng gia tăng cả về chủng loại, số lượng và mật độ lưu thông. Vì vậy một trong những nhiệm vụ cấp bách của Nhà nước và toàn xã hội ta hiện nay là đảm bảo an toàn giao thông và xử lý nghiêm những hành vi vi phạm an toàn giao thông. Tai nạn giao thông gây nên những thiệt hại rất nghiêm trọng về người và tài sản, gây mất mát đau thương cho gia đình và là gánh nặng cho toàn xã hội.

Với hành vi phạm tội của bị cáo vừa nêu trên, Hội đồng xét xử cần tuyên phạt bị cáo một mức án thật tương xứng để bị cáo có thời gian cải tạo, sửa chữa lỗi lầm trở thành công dân tốt, có ích cho xã hội đồng thời nhằm răn đe và phòng ngừa chung.

[3] Xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội bị cáo đã khắc phục một phần hậu quả; trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bản thân bị cáo không tiền án, tiền sự; là người dân tộc Khmer; trình độ học vấn thấp nên nhận thức pháp luật có phần hạn chế; quá trình điều tra cũng như tại tòa đại diện bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; qua xác minh được biết trước khi điều khiển xe xảy ra tai nạn bị hại có uống bia và nguyên nhân xảy ra tai nạn có một phần lỗi của bị hại vì điều khiển xe đi lấn qua phần đường bên phải theo chiều đi của bị cáo làm cho bị cáo nhầm lẫn trong việc xử lý tình huống dẫn đến tai nạn. Vì vậy bị cáo được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự.

[4] Tại tòa hôm nay bị cáo hoàn toàn thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng đã nêu và lời luận tội của vị đại diện Viện kiểm sát. Đối chiếu hành vi phạm tội của bị cáo thực hiện vừa nêu trên với các quy định của Bộ luật hình sự thì bị cáo đã phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ". Viện kiểm sát nhân dân huyện T, tỉnh S truy tố bị cáo theo quy định tại điểm a, b khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội.

[5] Về xử lý vật chứng: Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện T đã thu giữ:

- Một chiếc xe mô tô biển kiểm soát: 83P3-597.87, nhãn hiệu HONDA, số loại: BLADE, màu sơn: Đỏ Đen, số máy: JA36E0459835, số khung: RLHJA363XGY014598, tình trạng: Xe bị hư hỏng nhiều bộ phận. Chiếc xe do bị cáo đứng tên Giấy chứng nhận đăng ký xe. Xét thấy cần trả lại cho bị cáo.

- Một chiếc xe mô tô biển kiểm soát: 83H1-7434, nhãn hiệu HONDA, màu sơn: Xanh, số máy: HC09E059373, số khung: C090X4Y369327; tình trạng: Xe bị hư hỏng nhiều bộ phận. Chiếc xe hiện tại không phải do bị hại đứng tên. Nhưng qua xác minh chủ sở hữu có căn cứ xác định chiếc xe đã được sang bán qua nhiều người nhưng tại thời điểm bị hại sử dụng chiếc xe không có tranh chấp. Do đó cần giao lại cho đại diện hợp pháp của bị hại. Nếu sau này có xảy ra tranhy chấp thì sẽ được giải quyết bằng một vụ án tranh chấp dân sự.

- Những vật chứng còn lại không có giá trị hoặc không sử dụng được nên cần tịch thu tiêu hủy.

Các vật chứng hiện do Chi cục thi hành án dân sự huyện T đang quản lý.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường xong và đại diện bị hại không yêu cầu gì thêm và các đương sự trong vụ án không yêu cầu về bồi thường thiệt hại. Nên không cần thiết phải đặt ra xem xét.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ: Điểm a, b khoản 2 Điều 260, điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tuyên bố: Bị cáo Trần T phạm tội " Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

Tuyên xử:

1. Xử phạt bị cáo Trần T (Liêu) 01 (một) năm tù.Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt giam thi hành án.

2. Về bồi thường thiệt hại: Bị cáo đã bồi thường xong và các đương sự trong vụ án không yêu cầu gì khác. Nên không đặt ra xem xét, giải quyết.

4. Về xử lý vật chứng (Căn cứ vào điểm c khoản 2 và điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự).

- Trao trả cho Trần T chiếc xe mô tô biển kiểm soát: 83P3-597.87, nhãn hiệu HONDA, số loại: BLADE, màu sơn: Đỏ Đen, số máy: JA36E0459835, số khung: RLHJA363XGY014598.

- Trao trả cho bị hại (do bà Huỳnh Thị B đại diện) chiếc xe mô tô biển kiểm soát: 83H1-7434, nhãn hiệu HONDA, màu sơn: Xanh, số máy: HC09E059373, số khung: C090X4Y369327.

- Tịch thu, tiêu hủy: Một chiếc dép nhựa màu đen xám; Một cái nón bảo hiểm, màu trắng; Một cái nót kết bằng vải, màu đen; Một miếng nhựa bị vỡ màu đỏ.

Các vật chứng hiện nay do Chi cục Thi hành án dân sự huyện T, tỉnh S đang quản lý.

5. Về án phí: (Điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án). Bị cáo được miễn án phí.

Báo cho bị cáo, đại diện người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan biết, được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng những người vắng mặt được tính từ ngày nhận được bản án hoặc được niêm yết. Để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh S xét xử theo trình tự phúc thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo qui định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6,7,7a,7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
-Bị cáo;
-Đại diện bị hại;
-Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
-TANDT tỉnh S (P.KTNV&THA);
-VKSND tỉnh S;
-Sở tư pháp tỉnh S;
-VKSND huyện T;
-CAND huyện T (CQCSĐT; Bộ phận HSNVCS; CQTHAHS; Nhà tạm giữ);
-THADS huyện T;
-Lưu (HSVA; TA).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

(Đã ký)

Nguyễn Hoàng